ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG MẦM NON 10A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 28 /QĐ-MN10A

Tân Bình, ngày 15 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON 10A

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước số 30/2000/PL-UBTVQH10 ngày 28/12/2000 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28/3/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 12/2002/TT-BCA(A11) ngày 13 tháng 9 năm 2002 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Nghị định số 33/2002 ngày 28/3/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ trường mầm non,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước trường Mầm non 10A.

Điều 2. Toàn thể cán bộ-giáo viên- nhân viên nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này .

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận :
- Như điều 2;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON 10 A

Lê Thị Minh Nguyệt

Được quét bằng CamScanner

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG MẦM NON 10A

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /QĐ- MN10A ngày 15 tháng 8 năm 2019 của trường Mầm non 10A quận Tân Bình)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Bí mật nhà nước là:

Những tin về vụ, việc, tài liệu, vật, địa điểm, thời gian, lời nói có nội dung quan trọng thuộc lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, kinh tế, khoa học, công nghệ, các lĩnh vực khác mà Nhà nước không công bố hoặc chưa công bố và nếu bị tiết lộ thì gây nguy hại cho Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Những thông tin, tư liệu, số liệu, tài liệu quy định trong danh mục Bí mật nhà nước của các Bộ, ngành, Trung ương và Ủy ban nhân dân thành phố.

Những thông tin, tư liệu, số liệu, tài liệu vật mang bí mật nhà nước đã được ấn định, đóng dấu các độ mật từ các cơ quan khác gởi đến nhà trường.

Điều 2. Bảo vệ bí mật nhà nước là nhiệm vụ rất quan trọng của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, đơn vị vũ trang nhân dân (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức) và mọi công dân đều có nghĩa vụ, trách nhiệm bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 3. Nghiêm cấm mọi hành vi thu thập, làm lộ, làm mất, chiếm đoạt, mua bán, tiêu huỷ trái phép bí mật nhà nước và việc lạm dụng bảo vệ bí mật nhà nước để che dấu hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và công dân hoặc làm cản trở việc thực hiện các kế hoạch nhà nước.

Việc tiếp xúc, bảo quản, cung cấp và xử lý bí mật nhà nước phải thực hiện theo quy định của Chính phủ.

CHƯƠNG II
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, TIÊU HỦY TÀI LIỆU BÍ MẬT NHÀ NƯỚC

Điều 4. Soạn thảo, in, sao chụp tài liệu bí mật phải theo đúng các quy định sau

Người được giao nhiệm vụ soạn thảo, in, sao chụp tài liệu bí mật phải nắm vững nội dung Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước; Nghị định 33/2002/NĐ-CP ngày 28/3/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước.

Nơi soạn thảo, in ấn, sao chụp tài liệu phải đảm bảo an toàn và do Hiệu trưởng quy định, những người không có nhiệm vụ không được vào những nơi này.

Được quét bằng CamScanner

Tài liệu bí mật sau khi soạn thảo, đánh máy, in, sao chụp phải được xác định và đóng dấu cấp độ mật, dấu thu hồi (nếu cần), dấu "chỉ người có tên mới được bóc phong bì" (nếu cần) đúng theo mục 2 Thông tư 12/2002/TT-BCA (A11) ngày 13/9/2002 của Bộ Công an quy định.

Tài liệu bí mật sau khi soạn thảo, đánh máy, in, sao chụp phải được ghi cụ thể số trang, số bản, số lượng bản in, phạm vi lưu hành, nơi nhận, tên người đánh máy in, sao chụp tài liệu.

Không sử dụng máy tính đã nối mạng Internet đánh máy, in, sao tài liệu mật.

Điều 5. Phổ biến, lưu hành, tìm hiểu, sử dụng tài liệu bí mật, vật mang bí mật Nhà nước phải được thực hiện theo đúng nguyên tắc sau:

Đúng phạm vi, đối tượng quy định.

Tổ chức nơi đảm bảo an toàn do Hiệu trưởng quy định.

Người được giao nhiệm vụ đến tìm hiểu, tra cứu tài liệu bí mật, vật mang bí mật Nhà nước phải có giấy chứng minh nhân dân kèm theo giấy giới thiệu của cơ quan (ghi rõ nội dung, yêu cầu tìm hiểu).

Điều 6. Vận chuyển, giao nhận tài liệu bí mật, vật mang bí mật Nhà nước phải đảm bảo an toàn tuyệt đối theo quy định sau:

Công chức, viên chức vận chuyển, giao, nhận tài liệu bí mật, vật mang bí mật Nhà nước phải được Hiệu trưởng phân công thực hiện.

Mọi trường hợp giao, nhận tài liệu bí mật, vật mang bí mật Nhà nước đều phải vào sổ, có ký nhận giữa bên giao và bên nhận.

Điều 7. Thống kê, lưu giữ, bảo quản tài liệu bí mật Nhà nước, vật mang bí mật Nhà nước

Các tổ, bộ phận phải thống kê tài liệu bí mật Nhà nước mà mình đang quản lý theo trình tự thời gian.

Mọi tài liệu bí mật Nhà nước phải được cất giữ, bảo quản nghiêm ngặt.

Tài liệu mật khi giải quyết xong phải được phân loại, sắp xếp đưa vào hồ sơ lưu giữ cẩn thận.

Mọi trường hợp khi phát hiện tài liệu, vật mang bí mật nhà nước mật bị tráo đổi, hư hỏng hoặc bí mật nhà nước bị lộ phải báo ngay với Hiệu trưởng có biện pháp giải quyết kịp thời.

Việc soạn thảo và lưu trữ tài liệu bí mật trên máy vi tính phải được bảo quản nghiêm ngặt. Máy tính có tài liệu mật và các tập tin mật đều phải có chương trình bảo mật. Phải thường xuyên kiểm tra đẻ bảo quản tốt các tập tin, tài liệu mật lưu trữ trên máy tính.

Điều 8. Thanh lý, tiêu hủy các tài liệu mật phải do Hội đồng thanh lý của trường, người trực tiếp tài liệu mật và cán bộ văn thư bảo mật của trường thực hiện.

Hội đồng thanh lý tài liệu bí mật phải lập biên bản thống kê đầy đủ số tài liệu thanh lý, tiêu hủy.

Biên bản thanh lý, tiêu hủy lưu tại bộ phận văn thư bảo mật nhà trường.

Được quét bằng CamScanner

Điều 9. Thực hiện cam kết bảo vệ bí mật nhà nước

Hiệu trưởng phân công và hướng dẫn những người làm công tác bảo vệ bí mật nhà nước làm văn bản cam kết bảo vệ bí mật nhà nước và lưu hồ sơ nhân sự văn bản cam kết này.

Những cuộc họp truyền đạt, phổ biến, hội thảo những nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước độ "Tuyệt mật, Tối mật" thì người chủ trì cuộc họp có trách nhiệm bảo đảm đúng thành phần dự họp, nhắc nhở người dự họp thực hiện trách nhiệm giữ bí mật nội dung cuộc họp.

CHƯƠNG III
THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC

Điều 10. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 11. Công chức, viên chức được giao soạn thảo các tài liệu bí mật có trách nhiệm đối chiếu danh mục bí mật nhà nước của Bộ, ngành Trung ương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Quận ủy và Ủy ban nhân dân quận Tân Bình để ấn định mức độ mật, nơi nhận và số tài liệu phát hành đúng theo yêu cầu chỉ đạo của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình.

Điều 12. Cán bộ, nhân viên làm công tác soạn thảo, đánh máy, in, sao chụp, lưu trữ, giao nhận, tiếp xúc khai thác tài liệu mật phải đảm bảo tin cậy về chính trị do Hiệu trưởng tuyển chọn theo đúng quy định về tiêu chuẩn cán bộ.

Điều 13. Công tác thanh, kiểm tra công tác bảo vệ bí mật nhà nước: Hiệu trưởng cớ trách nhiệm kiểm tra thường xuyên, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các sơ sót trong công tác bảo vệ bí mật của nhà trường.

Điều 14. Chế độ báo cáo

Định kỳ nhà trường báo cáo công tác bảo vệ bí mật nhà nước cho Phòng Giáo dục Đào tạo theo hai hình thức sau:

Báo cáo vụ việc đột xuất, kịp thời ngăn chặn những tác hại có thể xảy ra.

Báo cáo quý, năm (thời gian báo cáo vào ngày 10 mỗi quý và 15/12 hàng năm)

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có một trong những thành tích sau sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật

Phát hiện, tố giác kịp thời hành vi thu thập, làm lộ, làm mất, chiếm đoạt, mua bán, tiêu hủy tái phép bí mật nhà nước.

Khắc phục mọi khó khăn, nguy hiểm bảo vệ an toàn bí mật nhà nước.

Được quét bằng CamScanner

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ bí nmaatj nhà nước theo chức trách nhiệm vụ được giao

Điều 16. Xử lý vi phạm

Mọi vi phạm chế đọ bảo vệ bí mật nhà nước phải được điều tra làm rõ. Người có hành vi vi phạm tùy theo tính chất, hậu quả tác hại gây ra sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 17. Hiệu trưởng triển khai thực hiện Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước tại Hội nghị cán bộ công chức đồng thời có nội quy, biện pháp cụ thể để thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

Được quét bằng CamScanner